TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 31-7 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Mận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Thanh ;

2. Bà Bùi Thị Luyến.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Ngọc Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST- HS, ngày 04 tháng 7 năm 2023; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 04/2023/TB-TA, ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm V**, sinh năm 1996 tại Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn F, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Phạm L (đã chết), con bà Lê Thị S, sinh năm 1964; anh, chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; vợ, con: Bị cáo khai có chung sống với một người phụ nữ không đăng ký kết hôn đã có một người con 4 tuổi.

Qúa trình nhân thân: Ngày 26/11/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt ngày 29/6/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 10/3/2023 cho đến nay, có mặt tại tòa.

***/Người bào chữa cho bị cáo:**

Bà Văn Thị M – Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh B. Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Phạm Trần Đăng K, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn H, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Hiện đang chấp hành án. Vắng mặt.

- Trần Đức P, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn A, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Hiện đang chấp hành án. Vắng mặt.

- Nguyễn Trọng P1, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Hiện đang chấp hành án. Vắng mặt.

- Phan Đông T (tên gọi khác: X), sinh năm 1995; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Hoàng Văn T1, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Đinh Trần Trường Đ, sinh năm 2003; nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn L, T. Vắng mặt.

- Phạm Ngọc H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 02/7/2022 Phạm Trần Đăng K điều khiển xe mô tô biển số 86B7-496.28 từ thành phố B, Đồng Nai đi về xã G, T. Khi đi đến xã N, huyện Đ thì K gặp một người tên B (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 800.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Khi về đến xã G, K vào nhà bạn là Phạm V ở thôn F, G, Tánh L chơi. Đến khoảng 03 giờ, ngày 03/7/2022 có Phan Đông T (X) ở K. 10, TT. Đ, Đức L1 gọi điện thoại cho K và nhờ K chở đi tìm bạn; K lấy xe mô tô chở T đi tìm bạn nhưng không gặp bạn của T nên K chở T về lại nhà V. Về đến nhà V, K nói cho V và T biết mình có ma túy đá và K rủ V, T cùng sử dụng ma túy thì V và T đồng ý. K nói V lấy dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong nhà ra, K lấy ma túy bỏ vào dụng cụ và dùng bật lửa đốt ma túy cho K, V và T cùng sử dụng, số ma túy còn lại K cất dấu trong lỗ gạch trong phòng ngủ của V.

Đến khoảng 05 giờ cùng ngày Trần Đức P ở thôn A, G, Tánh L2 đến nhà V, P hỏi K *"Có ma túy không"*, K nói *"Trong nồi có đó"* thì P lấy dụng cụ sử dụng ma túy tự đốt, tự sử dụng một mình, đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày thì P đi làm.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày Hoàng Văn T1 ở thôn A, Đ, T đến nhà V, K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra rủ T1 sử dụng ma túy thì Thông đồng ý sử dụng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, K mượn xe của T1 chở T ra cây xăng Đ1 ở G để cho T đón xe đi căn cứ 6. Lúc này, P đến nhà V. Sau khi chở T đi, K về lại nhà V, thấy K về V hỏi *"Còn ma túy không",* K nói *"Còn",* K lấy ma túy trong lỗ gạch ra đưa cho V, V đưa cho P, P bỏ ma túy vào dụng cụ sử dụng rồi đốt lên cho K, T1 và V sử dụng, số ma túy còn lại P tiếp tục cất giữ.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T1 chuẩn bị về thì P lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra rủ T1 sử dụng rồi về thì Thông đồng ý. Lúc này T1, P, V và K tiếp tục sử dụng chung.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đinh Trần Trường Đ ở K. Lạc Hà, TT. L, Tánh L2 và Nguyễn Trọng P1 ở K. Lạc Hóa 2, TT. L, Tánh L2 đến nhà V. Do quen biết từ trước nên K dẫn P1 đến phòng ngủ của V rồi nói với P *"Đổ đồ vào nỏ chơi với bạn anh đi"*, còn K và Đ đi ra ngoài mua đồ ở thôn G, G. P lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra và lấy ma túy mà P cất giữ trước đó ra đưa cho P1, P1 cầm ma túy đổ vào dụng cụ sử dụng rồi dùng bật lửa đốt ma túy cho P, P1, V sử dụng.

Khoảng 15 phút sau K và Đ về lại nhà V nhưng K không vào mà mượn xe của Đ đi về nhà tắm. Lúc này P rủ Đ sử dụng ma túy thì Đ đồng ý, P1 dùng bật lửa đốt ma túy cho Đ sử dụng cùng với P, V và P1. Lúc này có Phạm Ngọc H, sinh năm 1996 ở thôn E, G đến thấy P, P1, V và Đ đang sử dụng ma túy thì H vào cùng sử dụng chung luôn, H hút được 02 lần thì về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày K quay lại nhà V trả xe cho Đ đi về. Lúc này do hết ma túy nên K, P1, P và V đi ngủ đến sáng hôm sau. Khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 04/7/2022, Công an xã G phối hợp với Công an huyện T tiến hành kiểm tra nhà Phạm Vũ phát h các vật chứng, đồ vật liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên mời các đối tượng K, P, P1 về Công an xã G làm việc. Qua làm việc Phạm Trần Đăng K, Trần Đức P, Nguyễn Trọng P1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Ngày 04/7/2022, kết quả xét nghiệm ma túy của Trung tâm y tế huyện T kết luận: Phạm Vũ cùng các đối tượng Phạm Trần Đăng K, Trần Đức P, Nguyễn Trọng P1 đều dương tính với Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSND-TL ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Phạm V về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo các điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Vũ n nội dung cáo trạng, khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt:

Bị cáo Phạm Vũ t 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08(tám) năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa :

Về việc xác định tội danh: Người bào chữa thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Phạm V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Người bào chữa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bản thân bị cáo không biết chữ, không có nghề nghiệp ổn định nên trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, mẹ bị bệnh nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất khung hình phạt.

***** Tại phiên tòa bị cáo Phạm Vũ thừa n1 toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra Cơ quan đã thu thập đầy đủ lời khai của những người liên quan. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm V đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp

với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và thể hiện trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 02/7/2022, Phạm V đã có hành vi sử dụng địa điểm là căn nhà mình đang sinh sống tại thôn F, xã G, chuẩn bị sẵn dụng cụ sử dụng ma túy cho Phạm Trần Đăng K mua ma túy về tổ chức sử dụng. Trong ngày 3/7/2022, V, K đã cùng với Trần Đức P, Nguyễn Trọng P1 tổ chức cho nhiều đối tượng khác gồm Phan Đông T, Hoàng Văn T1, Đinh Trần Trường Đ, Phạm Ngọc H sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần.

Ngày 04/7/2022, Công an xã G phối hợp với Công an huyện T tiến hành kiểm tra nhà Phạm Vũ phát h các vật chứng, đồ vật tài liệu liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên mời các đối tượng V, K, P, P1 về Công an xã làm việc. Qua làm việc V và các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 04/7/2022, kết quả xét nghiệm ma túy của Trung tâm y tế huyện T kết luận: Phạm Vũ dương tính với Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Phạm V:

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Phạm Vũ l người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không lo tu chí làm ăn, phụ giúp cho gia đình, xã hội mà lại sớm sa vào tệ nạn xã hội sử dụng ma túy trái phép nên đã có hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình, chuẩn bị công cụ cùng với một số đối tượng khác tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của các đối tượng sử dụng ma túy. Do đó cần phải xét xử bị cáo Phạm Vũ t1 nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật hình sự, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: B*ị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm V đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử cũng xét thấy: Bị cáo V là người không biết chữ, không có nghề nghiệp ổn định nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn

(gia đình thuộc diện hộ nghèo, mẹ bị bệnh), là lao động chính trong gia đình nên cũng cần xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt cũng cần lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa.

Liên quan trong vụ án này,còn có các đối tượng Phạm Trần Đăng K, Trần Đức P, Nguyễn Trọng P1, Phan Đông T, Huỳnh Văn T2, Đinh Trần Trường Đ và Phạm Ngọc H cũng có hành vi sử dụng ma túy tại nhà Phạm Vũ .

Các đối tượng Phạm Trần Đăng K, Trần Đức P, Nguyễn Trọng P1 đã bị xét xử tại bản án số 18/2023/HS-ST, ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh.

Đối với Phan Đông T, Hoàng Văn T1, Đinh Trần Trường Đ, Phạm Ngọc H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển xử lý hành chính là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 18/2023/HS-ST, ngày ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135,136 Bộ Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Phạm V phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ 0(bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 10/3/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

(Đã giải thích quyền kháng cáo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- THADS huyện Tánh Linh;
- Công an huyện Tánh Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi BC cư trú;
- Lưu HS – Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mận